

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29.9.2022

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Trịnh Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham
gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Thanh Khê mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 16.3.2022 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29.8.2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2022/QĐST-HGND ngày 13/9/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị L, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, TP. Đ - Có mặt

* *Bị đơn:* Ông Đinh Văn N, sinh năm 1966; Địa chỉ: 26 đường P, Tổ 33, phường T, quận TK, TP. Đ - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** *Tại đơn khởi kiện, quá trình xét xử nguyên đơn bà Hồ Thị L trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà và ông Đinh Văn N xây dựng gia đình vào năm 1987, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đ. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chúng tôi sống tại địa phương xã H, huyện H, thành phố Đ đến năm 1990 ông N bỏ đi khỏi địa phương kể từ đó cho đến nay. Hiện ông N cư trú tại 26 P, phường Th, quận T, thành, phố Đ. Vợ chồng đã sống xa nhau hơn hai mươi năm nay nên yêu cầu giải quyết cho bà ly hôn với ông Đinh Văn N.

- *Về con chung:* Không có.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có.

* Bị đơn là ông Đinh Văn N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho bà L ly hôn với ông N.
- Về quan hệ con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

Nguyên đơn bà Hồ Thị L khởi kiện về “Ly hôn” đối với bị đơn là ông Đinh Văn N có địa chỉ cư trú tại số nhà 26 P, phường Th, quận T, TP. Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn đối với ông Đinh Văn N của bà Hồ Thị L thì thấy: Bà Hồ Thị L và ông Đinh Văn N đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 1990 thì ông N bỏ đi khỏi địa phương về tại số 26 P, phường T, quận Th, thành phố Đ sống từ đó cho đến nay, cả hai vợ chồng đã sống ly thân không có liên lạc gì cả. Nay vì muốn dứt điểm về quan hệ hôn nhân, việc xin được ly hôn để không ràng buộc bởi quan hệ pháp lý của bà Hồ Thị L là chính đáng và có căn cứ. Do vậy HĐXX nghĩ cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Thị L với ông Đinh Văn N.

[2] Quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Không có.

3] Quan hệ tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn xác định vợ chồng không có

tài sản chung, không có nợ chung; còn bị đơn không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, nguyên đơn bà Hồ Thị L phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của bà Hồ Thị L đối với ông Đinh Văn N.

Cho bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Đinh Văn N.

2. Về quan hệ con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Hồ Thị L phải chịu án phí ly hôn là 300.000đ, được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp 300.00đ theo Biên lai thu số 002569 ngày 16.3.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Hồ Thị L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đinh Văn N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tố tụng;
 - VKSND quận Thanh Khê;
 - Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
 - UBND xã Hoà Khương
- (Giấy CNKH số: 301 ngày 16/01/1987);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia tố tụng;
 - VKSND quận Thanh Khê;
 - Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
 - UBND xã Hoà Khương
- (Giấy CNKH số: 301 ngày 16/01/
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Trần Văn Hậu

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa